

(Đề gồm có 02 trang)

I. TRẮC NGHIỆM (7.0 ĐIỂM)

Câu 1: Ở người, hoocmôn ostrôgen được sản xuất ra từ

- A. tuyến giáp. B. tuyến yên. C. buồng trứng. D. tinh hoàn.

Câu 2: Sinh trưởng sơ cấp là sinh trưởng của thân và rễ theo

- A. chiều dài do hoạt động của mô phân sinh bên.
B. chiều ngang do hoạt động của mô phân sinh đỉnh.
C. chiều dài do hoạt động của mô phân sinh đỉnh.
D. chiều ngang do hoạt động của mô phân sinh bên.

Câu 3: Trong câu tạo xináp hóa học, thành phần nào sau đây có các bóng chứa chất trung gian hóa học?

- A. Khe xináp. B. Màng sau xináp. C. Chùy xináp. D. Ti thể.

Câu 4: Hoocmôn nào sau đây thuộc nhóm ức chế sinh trưởng?

- A. Axit abxixic. B. Auxin. C. Xitôkinin. D. Gibêrelin.

Câu 5: Cây một lá mầm **không** có loại mô phân sinh nào sau đây?

- A. Mô phân sinh đỉnh chồi. B. Mô phân sinh đỉnh rễ.
C. Mô phân sinh lóng. D. Mô phân sinh bên.

Câu 6: Nội dung nào sau đây đúng khi nói về cảm ứng ở động vật có hệ thần kinh dạng chuỗi hạch?

- A. Phản ứng với kích thích bằng cách co toàn bộ cơ thể, do vậy ít tiêu tốn năng lượng.
B. Phản ứng mang tính chất định khu, nên ít chính xác hơn, tiêu tốn nhiều năng lượng hơn so với thần kinh dạng lưới.
C. Phản ứng mang tính chất định khu, nên chính xác hơn, tiết kiệm năng lượng hơn so với thần kinh dạng lưới.
D. Phản ứng với kích thích bằng cách co toàn bộ cơ thể, do vậy tiêu tốn nhiều năng lượng.

Câu 7: Đối tượng thực vật nào sau đây sinh sản bằng bào tử?

- A. Lúa. B. Mướp. C. Bí đỏ. D. Rêu.

Câu 8: Tắm nắng vào lúc sáng sớm hay chiều tối (ánh sáng yếu) có lợi cho sự sinh trưởng và phát triển của trẻ nhỏ vì tia tử ngoại làm cho tiền vitamin D biến thành vitamin D có vai trò

- A. chuyển hóa canxi để hình thành xương. B. chuyển hóa photpho để hình thành xương.
C. chuyển hóa kali để hình thành xương. D. chuyển hóa natri để hình thành xương.

Câu 9: Động vật nào sau đây có hệ thần kinh dạng chuỗi hạch?

- A. Thủy tức. B. Giun tròn. C. Cá. D. Chim.

Câu 10: Nếu tuyến yên sản sinh ra quá ít hoocmôn sinh trưởng ở giai đoạn trẻ em sẽ dẫn đến hậu quả nào sau đây?

- A. Gây bệnh tiểu đường. B. Gây bệnh bướu cổ.
C. Hình thành người khổng lồ. D. Hình thành người bé nhỏ.

Câu 11: Sinh sản vô tính ở thực vật có đặc điểm nào sau đây?

- A. Không có sự hợp nhất giữa giao tử đực và giao tử cái.
B. Đa dạng kiểu hình và kiểu gen.
C. Có sự hợp nhất giữa giao tử đực và giao tử cái.
D. Cây con luôn có kiểu gen khác nhau và khác cây mẹ.

Câu 12: Tập tính bẩm sinh ở động vật có đặc điểm nào sau đây?

- A. Không đặc trưng cho loài.
B. Hình thành thông qua học tập và rút kinh nghiệm.
C. Hình thành trong quá trình sống của cá thể.
D. Được di truyền từ bố mẹ.

Câu 13: Cây mọc từ cành chiết có ưu điểm gì so với cây mọc từ hạt?

- A. Thời gian cho thu hoạch sản phẩm dài hơn.
- B. Tạo ra các giống cây mới có năng suất cao hơn cây mẹ.
- C. Giữ nguyên được các tính trạng tốt mong muốn của cây mẹ.
- D. Thời gian sống của cây lâu hơn.

Câu 14: Loại hoocmôn nào sau đây ở thực vật có tác dụng kích thích thân mọc dài ra, lông vươn dài ra?

- A. Xitôkinin.
- B. Gibêrelin.
- C. Axit abxixic.
- D. Auxin.

Câu 15: Giai đoạn dậy thì, loại hoocmôn nào sau đây kích thích phân hoá tế bào để hình thành các đặc điểm sinh dục phụ thứ cấp nam?

- A. Hoocmôn sinh trưởng.
- B. Hoocmôn testostêrôn.
- C. Hoocmôn ostrôgen.
- D. Hoocmôn tirôxin.

Câu 16: Những ví dụ nào sau đây là tập tính học được ở động vật?

I. Người tham gia giao thông khi thấy tín hiệu đèn đỏ thì dừng lại.

II. Nhện giăng lưới.

III. Ve kêu vào mùa hè.

IV. Nếu thả một hòn đá bên cạnh con rùa, rùa sẽ thụt đầu và chân vào mai. Lặp lại hành động đó nhiều lần thì rùa sẽ không rút đầu vào mai nữa.

- A. II, III.
- B. I, IV.
- C. I, III.
- D. III, IV.

Câu 17: Phát triển ở thực vật có hoa là quá trình

A. biến đổi về chất lượng (cấu trúc và chức năng sinh lí) các thành phần tế bào, mô, cơ quan làm cho cây ra hoa, kết quả, tạo hạt.

B. biến đổi về số lượng tế bào tạo các cơ quan sinh dưỡng như rễ, thân, lá.

C. tăng lên về số lượng, kích thước tế bào làm cho cây lớn lên trong từng giai đoạn, tạo cơ quan sinh dưỡng như rễ, thân, lá.

D. tăng lên về kích thước tế bào, giúp cây không ngừng lớn lên.

Câu 18: Diện tiếp xúc giữa tế bào thần kinh với tế bào cơ được gọi là

A. xináp thần kinh – tuyến.

B. xináp thần kinh – thần kinh.

C. xináp thần kinh – cơ.

D. xináp điện.

Câu 19: Nhận định nào sau đây đúng khi nói về các kiểu phát triển ở động vật?

A. Dựa vào biến thái, người ta chia phát triển của động vật thành hai kiểu: phát triển không qua biến thái và phát triển qua biến thái không hoàn toàn.

B. Phát triển không qua biến thái là kiểu phát triển mà con non có các đặc điểm hình thái, cấu tạo và sinh lí rất khác với con trưởng thành.

C. Phát triển không qua biến thái là kiểu phát triển mà con non phải trải qua nhiều lần lột xác mới trở thành con trưởng thành.

D. Dựa vào biến thái, người ta chia phát triển của động vật thành hai kiểu: phát triển không qua biến thái và phát triển qua biến thái.

Câu 20: “Kiểu học không có ý thức, không biết rõ là mình đã học được. Sau này khi có nhu cầu thì kiến thức đó tái hiện giúp động vật giải quyết các tình huống tương tự” là nội dung của hình thức học tập nào sau đây?

- A. In vết.
- B. Học ngầm.
- C. Quen nhờn.
- D. Điều kiện hóa.

Câu 21: Động vật nào sau đây có kiểu phát triển không qua biến thái?

- A. Mèo.
- B. Bướm.
- C.Ếch.
- D. Ong.

II. TỰ LUẬN (3.0 ĐIỂM)

Câu 1: (2 điểm) Trình bày ưu điểm của sinh sản vô tính ở động vật.

Câu 2: (1 điểm) Hiện tượng thụ tinh kép có ý nghĩa gì đối với thực vật hạt kín?

..... HẾT